

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2181/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC ĐÍNH CHÍNH THÔNG TƯ SỐ 120/2015/TT-BTC NGÀY 14/8/2015 CỦA BỘ TÀI CHÍNH QUY ĐỊNH VỀ MẪU, CHẾ ĐỘ IN, PHÁT HÀNH, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TỜ KHAI HẢI QUAN DÙNG CHO NGƯỜI XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 17/2008/QH12 ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 100/2010/NĐ-CP ngày 28/9/2010 của Chính phủ về Công báo;

Căn cứ khoản 7, Điều 1 Nghị định số 09/2010/NĐ-CP ngày 08/02/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/04/2004 của Chính phủ về công tác văn thư;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính một số kỹ thuật trình bày văn bản tại mẫu Tờ khai Hải quan quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 120/2015/TT-BTC ngày 14/8/2015 của Bộ Tài chính Quy định về mẫu, chế độ in, phát hành, quản lý và sử dụng Tờ khai Hải quan dùng cho người xuất cảnh, nhập cảnh như sau:

1) Tại trang 1:

Đã in: “incoming/outgoing passenger form”

Sửa thành “for passengers on entry/exit”.

2) Tại mục 3 trang 2 và trang 3:

Đã in “...day”

Sửa thành “...Date”.

3) Tại trang 3:

a) Tại mục 10:

Đã in “*Temporarily imported and re-exported goods or vice versa*”

Sửa thành “*Temporary import, re-export goods or temporary export, re-import goods*”.

b) Tại mục 12:

Đã in “*.../Bringing currencies:*”

Sửa thành “*.../Carry on cash:*”

c) Tại mục 13:

Đã in “*...saphia...*”

Sửa thành “*...sapphire...*”

4) Tại trang 4:

Tại phần Hướng dẫn khai hải quan:

a) Tên tiêu đề:

Đã in “*... in the following cases:*”

Sửa thành “*...in the following:*”

b) Phần nội dung sửa như sau:

“1. ~~Having~~ Bringing unaccompanied baggage.

2. ~~Bringing along with~~ over USD 5,000 or an ~~foreign~~ equivalent foreign value or ~~bringing along with~~ over VND 15,000,000.

3. ~~Bringing along with~~ drafts, cheques or precious metals (silver, platinum, ~~and~~ alloys with containing silver, or platinum), gemstones (diamonds, rubies, sapphires, emeralds) valued equal or over at VND 300,000,000 or more.

4. ~~Bringing along with equal or over~~ 300grams or more of gold jewelry, or art gold.

5. ~~Having temporarily~~ import,ed and re-exported goods or temporary export, re-import goods~~vice versa~~.

6. Having dutiable goods: ~~Bringing along with~~ over 1,5 liters of liquor from ~~with above~~ 22% ~~degrees of concentration of~~ alcohol by volume; ~~or~~ over 2 liters below 22% alcohol by volume; ~~degrees or~~ over 3 liters of alcoholic beverages ~~drinks~~, beer; over 200 cigarettes; over 100 cigars; over 500gram of raw tobacco; ~~and~~ other items valued over VND 10,000,000.

7. Passenger wish to request entry require customs authentication when ~~bringing~~ currencies certification of foreign currencies in cash with a value equal to or less than USD 5,000 (or ~~other foreign currencies of~~ equivalent foreign values)”

Điều 2: Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/10/2015 và là một phần không tách rời của Thông tư số 120/2015/TT-BTC ngày 14/8/2015 của Bộ Tài chính Quy định về mẫu, chế độ in, phát hành, quản lý và sử dụng Tờ khai Hải quan dùng cho người xuất cảnh, nhập cảnh.

Điều 3: Trách nhiệm thi hành.

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các hướng dẫn tại Thông tư số 120/2015/TT-BTC ngày 14/8/2015 của Bộ Tài chính và đính chính tại Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ; các Phó TTCP;
- Văn phòng TW Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc Hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án Nhân dân Tối cao;
- Viện kiểm sát Nhân dân Tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Tổng cục Hải quan;
- Lưu: VT, VP (166b).

**TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Đức Chi